

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 794/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24-6-2022
“V/v Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 782/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị K, sinh năm: 1982; Địa chỉ: XX ấp Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1981; Địa chỉ: YY ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hồ Thị K trình bày:

Bà và ông Phan Văn T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 01 tháng 9 năm 2006. Giấy chứng nhận kết hôn số 101-KH, quyền số 01/2006. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân không quan tâm thấu hiểu nhau, mâu thuẫn kéo dài nhiều năm không hạnh phúc, bà và ông T sống lý thân khoảng 7-8 năm. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Phan Văn T.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại biên bản hòa giải ngày 29 tháng 4 năm 2022 ông Phan Văn T trình bày:

Ông và bà Hồ Thị K tự nguyện chung sống năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2006. Quá trình chung sống hơn 10 năm không có con chung, có chạy chữa khám nhưng vẫn không có kết quả. Từ đó phát sinh mâu thuẫn, ông và bà Kiều sống ly thân 7-8 năm, mỗi người có cuộc sống riêng, ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Kiều.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: giữa ông và bà K còn có tài sản chung là căn nhà tại ấp Đông Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn do ông và bà K bỏ tiền xây năm 2004-2005 xây trên đất của bà ngoại của bà K cho, cho bằng miệng, không có văn bản, xây khoảng 200.000.000 đồng, nhà cấp 4. Khi mâu thuẫn xảy ra ông bỏ đi, bà K thì đi về căn nhà đó chứ không sống hẳn. Khi gặp bà K thì bà K có nói với ông khi nào bán nhà thì cho ông 200.000.000 đến 300.000.000 đồng làm vốn làm ăn. Khi ông bị bắt trong tội “Đánh bạc” được thả về thì nghe tin bà K bán nhà. Nay ông yêu cầu bà K giữ lời hứa cho ông 300.000.000 đồng để ông có vốn làm ăn sinh sống. Ông sẽ ký đơn ly hôn.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, điều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa. Những người tham gia tố tụng vắng mặt Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt và có đơn xin xét xử vắng mặt đảm bảo đúng quy định.

+ Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà K và ông Tấn được ly hôn.

- Con chung: Không có.

- Tài sản chung: Bà K khai không có tài sản, ông T khai có tài sản chung nhưng chỉ nhận giá trị 300.000.000 đồng, ông T không có đơn yêu cầu, không chứng minh được tài sản chung. Do đó, không xem xét.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Hồ Thị K khởi kiện ly hôn, đây là tranh chấp quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; ông Phan Văn T là bị đơn có nơi hộ khẩu thường trú tại

địa chỉ: YY ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà K có đơn xin xét xử vắng mặt, đơn được viết và nộp tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn hợp lệ nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà K là hợp lệ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo trình bày của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bà Hồ Thị K và ông Phan Văn T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bà Điểm năm 2006, hôn nhân giữa bà K và ông T là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa ông bà có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng không quan tâm, chăm sóc cho nhau. Bản thân bà K không còn yêu thương, không còn muốn chung sống cùng ông T. Ông T cũng thừa nhận điều này, cuộc sống vợ chồng giữa ông và bà Kiều không hạnh phúc, ông và bà K đã ly thân khoảng 7 năm, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Xét thấy; hôn nhân giữa bà K, ông T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bà K yêu cầu ly hôn, tại phiên tòa ông T đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thị K là phù hợp.

[3] Về con chung: không có.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Tài sản chung bà K xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông T cho rằng bà K hỗ trợ ông số tiền 300.000.000 đồng từ tiền bà K bán căn nhà chung do ông và bà Kiều xây. Ông T không có đơn yêu cầu khởi kiện, không cung cấp căn cứ chứng minh tài sản chung. Tại phiên tòa ông T cũng không yêu cầu giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu của ông T.

[5] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn bà K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227, Điều 228; Khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, 56, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thị K. Bà Hồ Thị K và ông Phan Văn T được ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 101-KH, quyền số 01/2006, đăng ký tại UBND xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 09/9/2006)

2/ Về con chung: Không có.

3/ Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không đặt ra giải quyết

4/ Về án phí: Bà Hồ Thị K phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019 0038059 ngày 28/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (ghi nhận đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5/ Đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ. Ông Tấn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- C.C THADS huyện Hóc Môn;
- UBND xã (Nơi cấp Giấy CN kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga

